

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI  
**KHOA BẢO TÀNG**

\*\*\*\*\*

NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG

TÌM HIỂU VẤN ĐỀ THU HÚT  
KHÁCH THAM QUAN Ở BẢO TÀNG  
PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**  
NGÀNH BẢO TỒN - BẢO TÀNG

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC : TH.S TRẦN ĐỨC NGUYỄN

**HÀ NỘI - 2008**

# MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
<b>MỞ ĐẦU</b>	1
<b>1. Lý do chọn đề tài</b>	1
<b>2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề</b>	3
<b>3. Mục đích nghiên cứu của đề tài</b>	4
<b>4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài</b>	4
<b>5. Phương pháp nghiên cứu</b>	4
<b>6. Bố cục của khóa luận</b>	5
<b>CHƯƠNG 1 : TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG THU HÚT KHÁCH THAM QUAN LÀ XU HƯỚNG TẤT YẾU CỦA CÁC BẢO TÀNG HIỆN NAY</b>	6
<b>1.1. Công tác giáo dục - cầu nối bảo tàng với công chúng</b>	6
<b>1.2. Tăng cường khả năng thu hút khách tham quan là xu hướng tất yếu của các bảo tàng hiện nay</b>	9
<b>1.3. Khả năng thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	14
1.3.1. Vài nét về Bảo tàng Phòng không - Không quân	14
1.3.2. Khả năng thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân	17
<b>CHƯƠNG 2 : THỰC TRẠNG THU HÚT KHÁCH THAM QUAN Ở BẢO TÀNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN HIỆN NAY</b>	21
<b>2.1. Hiện vật - cơ sở tạo nên khả năng thu hút đối với khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	21
2.1.1. Hiện vật bảo tàng - cơ sở tạo nên sức thu hút hấp dẫn đối với khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân	21

2.1.2. Một số hiện vật và sưu tập hiện vật tiêu biểu có sức thu hút đối với khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân	26
<b>2.2. Đối tượng khách tham quan cần chú trọng ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	<b>30</b>
2.2.1. Tình hình khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân hiện nay	30
2.2.2. Một số đối tượng khách tham quan cần chú trọng ở Bảo tàng Phòng không - Không quân hiện nay	35
<b>2.3. Thực trạng hoạt động nhằm thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	<b>40</b>
2.3.1. Tổ chức các cuộc triển lãm, trưng bày chuyên đề và trưng bày lưu động	40
2.3.2. Bước đầu xây dựng chương trình giáo dục gắn bảo tàng với nhà trường	43
2.3.3. Kết hợp với các công ty du lịch	47
2.3.4. Tăng thời lượng phục vụ công chúng	49
<b>CHƯƠNG 3 : MỘT SỐ GIẢI PHÁP THU HÚT KHÁCH THAM QUAN Ở BẢO TÀNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN</b>	<b>52</b>
<b>3.1. Một số cơ sở nhằm đưa ra giải pháp thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	<b>52</b>
3.1.1. Thực tế xã hội tạo nên cơ hội và thách thức mới cho Bảo tàng Phòng không - Không quân	52
3.1.2. Những hạn chế hiện nay của Bảo tàng Phòng không - Không quân	54
<b>3.2. Một số giải pháp thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Phòng không - Không quân</b>	<b>54</b>
3.2.1. Tiến hành nghiên cứu nhu cầu khách tham quan	54
3.2.2. Đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống trưng bày	57

3.2.3. Tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của bảo tàng	60
3.2.4. Tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề và chiếu phim tư liệu	61
3.2.5. Xây dựng phòng khám phá	63
3.2.6. Thành lập câu lạc bộ những người bạn của bảo tàng	64
3.2.7. Liên kết trong trưng bày với một số bảo tàng trong nước	65
3.2.8. Nâng cao chất lượng hoạt động quầy hàng lưu niệm	65
<b>KẾT LUẬN</b>	67

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

## **PHỤ LỤC**

# MỞ ĐẦU

## 1. Lý do chọn đề tài

Sau hơn 20 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào: tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, văn hóa phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện... Song song với những thành tựu đạt được về mặt kinh tế thì nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân cũng ngày một cao. Điều đó hoàn toàn phù hợp với quy luật phát triển của xã hội và cũng đã được lịch sử chứng minh: ở thời kỳ nào đất nước thịnh vượng thì thời kỳ đó văn hóa thường rất phát triển, chẳng hạn như thời vua Lý Thái Tổ, Lê Thánh Tông... Bởi khi con người đầy đủ về mặt vật chất thì những giá trị tinh thần, cụ thể là những giá trị văn hóa cũng được quan tâm, coi trọng.

Bảo tàng cũng là một thiết chế văn hóa, là nơi lưu giữ những giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật của đất nước nên cũng đã, đang và sẽ nhận được nhiều sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Do vậy, bảo tàng thực sự rất có tiềm năng phát triển. Trên thế giới, không một đất nước nào mà không có bảo tàng. Một đất nước mà không có bảo tàng thì lịch sử, truyền thống của đất nước đó sẽ không được gìn giữ, thậm chí sẽ khó có khả năng để tự phát triển bởi đã thiếu đi nền tảng vững chắc của truyền thống dân tộc. Nhận thức được vai trò quan trọng của bảo tàng nên năm 2005, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt *Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020* với mục tiêu kiện toàn và phát triển hệ thống bảo tàng, phục vụ nhu cầu nghiên cứu khoa học, học tập, giảng dạy, phổ biến tri thức về lịch sử, văn hóa, khoa học và hưởng thụ văn hóa của công chúng, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

Sự phát triển mạnh mẽ của đất nước đã mở ra nhiều cơ hội cho các bảo tàng ở Việt Nam phát triển. Nhiều bảo tàng ngay lập tức đã thích ứng được với điều kiện mới, có nhiều thay đổi nên đã đáp ứng và thu hút được công chúng đến với bảo tàng. Nhưng bên cạnh đó còn nhiều bảo tàng còn trong tình trạng

vắng khách hoặc khách sau khi tham quan bảo tàng hiếm khi quay lại. Điều này cũng phụ thuộc một phần vào đặc thù loại hình của bảo tàng. Việc bảo tàng đông hay vắng khách lại phần lớn phụ thuộc vào hoạt động thu hút khách tham quan của bảo tàng. Đến với bảo tàng là đến với những bằng chứng sống động nhất về lịch sử, đến với những giá trị con người trân trọng giữ gìn nhưng tại sao bảo tàng vẫn không hấp dẫn được khách tham quan dù giá vé vào bảo tàng so với các loại hình dịch vụ khác là thấp hơn? Phải chăng vì bảo tàng chưa năng động, chưa đáp ứng được nhu cầu của công chúng, chưa thực sự cuốn hút để công chúng đến với mình. Xã hội ngày càng phát triển, số lượng bảo tàng cũng ngày càng tăng lên, việc thu hút khách đến với bảo tàng là một vấn đề cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Bảo tàng Phòng Không - Không Quân (PK-KQ) là bảo tàng thuộc loại hình lịch sử quân sự, được hình thành do sự hợp nhất của hai bảo tàng, đó là Bảo tàng Phòng Không và Bảo tàng Không Quân. Bảo tàng PK-KQ có nhiệm vụ bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa lịch sử, những tài liệu hiện vật vô giá về cuộc chiến tranh gian khổ nhưng vinh quang của người lính PK-KQ. Bảo tàng giới thiệu cho toàn quân, toàn dân về quá trình xây dựng và không ngừng lớn mạnh của quân chủng PK-KQ, những chiến công oanh liệt những tấm gương hi sinh anh dũng của bộ đội PK-KQ. Bảo tàng PK-KQ đã có những đóng góp to lớn trong việc giáo dục thế hệ trẻ hôm nay, nhất là những người lính PK-KQ về tinh thần yêu nước, chiến đấu dũng cảm, sự đoàn kết hiệp đồng gắn bó với nhân dân để hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ bầu trời tổ quốc, toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam. Hàng năm, Bảo tàng PK-KQ đón nhận hàng vạn khách tham quan thuộc nhiều đối tượng khác nhau đến với bảo tàng. Số lượng khách ngày càng tăng theo từng năm nguyên nhân là do bảo tàng đã được thực hiện dự án xây dựng và nâng cấp toàn bộ bảo tàng, đặc biệt là đã bước đầu chú ý, quan tâm đến vấn đề tìm hiểu nhu cầu và thu hút công chúng đến với bảo tàng.

Vấn đề thu hút công chúng đến với bảo tàng hiện nay là một vấn đề rất quan trọng không chỉ đối với các bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành

mà còn đối với các bảo tàng thuộc lực lượng vũ trang. Việc tìm hiểu vấn đề thu hút khách của các bảo tàng hiện nay vẫn chưa có nhiều công trình đề cập tới, nhất là vấn đề này ở Bảo tàng PK-KQ. Chính vì những lý do trên, em đã quyết định chọn đề tài □*Tìm hiểu vấn đề thu hút khách tham quan ở Bảo tàng PK-KQ*□ làm khoá luận tốt nghiệp của mình.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Nước ta từ những năm đổi mới đã chuyển dịch từ nền kinh tế bao cấp sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Cơ chế thị trường là một nhu cầu tất yếu khách quan trong quá trình tiến hóa xã hội. Từ thập kỷ cuối của thế kỷ XX cơ chế thị trường đã ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều lĩnh vực đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa. Tuy vậy trong lĩnh vực văn hóa, cơ chế này chưa phát huy được nhiều hiệu quả tích cực. Do quan niệm, một số người cho rằng văn hóa là một lĩnh vực đặc biệt, sản phẩm của văn hóa là sản phẩm đặc thù, phi vật thể nên không thể trở thành hàng hóa được. Đó chính là nguyên nhân làm cho tính thụ động trong thực tế của nhiều cơ quan quản lý văn hóa và các cơ sở hoạt động văn hóa. Có một thời chúng ta coi khách tham quan là người được bảo tàng ban phát hoặc giáo huấn. Những nhu cầu đa dạng của họ không được đáp ứng. Thu hút khách đến tham quan bảo tàng là nhiệm vụ quan trọng trước mắt cũng như lâu dài của bảo tàng. Song đây vẫn còn là một vấn đề khá mới mẻ và mới được đề cập đến trong một số những tài liệu như :

- Cuốn □*Cơ sở bảo tàng học*□ của Timothy Ambrose và Crispin Paine (BTCM-2000), các tác giả nhấn mạnh mối quan hệ giữa bảo tàng với công chúng và đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm thu hút công chúng đến với bảo tàng.

- Cuốn □*Cẩm nang bảo tàng*□ của Gary Edson và David Dean (BTCM-2001) cũng nhắc đến khái niệm thu hút khách tham quan như một giải pháp hữu hiệu thúc đẩy sự phát triển của bảo tàng.

- Cuốn □*Quản lý bảo tàng*□ của tác giả Nguyễn Thịnh (Đại học Văn hóa Hà Nội 2004) đã đề cập tới vấn đề □*Marketing bảo tàng*□, đưa ra khái niệm □*Marketing - tiếp thị bảo tàng*□ cùng những nội dung của nó và khẳng định chiến lược thu hút khách tham quan là nhiệm vụ quan trọng mang tính sống còn của bảo tàng.

### **3. Mục đích nghiên cứu của đề tài**

- Nghiên cứu tầm quan trọng của vấn đề thu hút khách tham quan ở bảo tàng.
- Tìm hiểu thực trạng thu hút khách tham quan ở Bảo tàng PK-KQ.
- Đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc thu hút khách tham quan tại Bảo tàng PK-KQ.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài**

**\* Đối tượng :**

Nghiên cứu vấn đề thu hút khách tham quan ở Bảo tàng PK-KQ.

**\* Phạm vi :**

Nghiên cứu tại Bảo tàng PK-KQ và mở rộng liên hệ tìm hiểu một số bảo tàng khác trong việc đưa ra giải pháp thu hút khách tham quan.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau :

- Phương pháp nền tảng : Cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa duy vật lịch sử và duy vật biện chứng.
- Phương pháp cụ thể :
  - + Phương pháp sử học và bảo tàng học dựa trên cách tiếp cận từ mối quan hệ bảo tàng với công chúng
  - + Phương pháp xã hội học : Phỏng vấn và quan sát
  - + Phương pháp điều tra, thống kê, khảo sát thực tế tại Bảo tàng PK-KQ
  - + Phương pháp phân tích, tổng hợp lựa chọn những thông tin cần thiết phục vụ cho đề tài nghiên cứu.



## **6. Bố cục của khóa luận**

Nội dung khóa luận, ngoài phần mở đầu và kết luận, mục lục, phụ lục, tài liệu tham khảo, bao gồm 3 chương :

- Chương 1 : Tăng cường khả năng thu hút khách tham quan là xu hướng tất yếu của các bảo tàng hiện nay

- Chương 2 : Thực trạng thu hút khách tham quan ở Bảo tàng PK-KQ hiện nay

- Chương 3 : Một số giải pháp thu hút khách tham quan ở Bảo tàng PK-KQ

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Văn Bài (2004), *Bảo tàng cho tương lai và tương lai của bảo tàng*, DSVH, (8).
2. Đặng Văn Bài (2006), *Bảo tàng với công tác giáo dục học sinh phổ thông - Lý luận và bài học thực tiễn*, DSVH, (16).
3. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (2004), *Bảo tàng góp phần hoàn thiện nhân cách con người*, Hà Nội.
4. Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (2007), *Khoá mùa hè nghiên cứu và thực hành bảo tàng, Liên kết bảo tàng và cộng đồng*, Hà Nội.
5. Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (2007), *Khoá mùa hè nghiên cứu và thực hành bảo tàng, Xây dựng ý tưởng và phát triển trưng bày*, Hà Nội.
6. Dương Thị Dung (2007), *Tìm hiểu vấn đề thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam*, Khoá luận tốt nghiệp, Hà Nội.
7. Gary Edson và David Dean (2001), *Cẩm nang Bảo tàng*, Viện Bảo tàng Cách mạng Việt Nam xuất bản, Hà Nội.
8. Phạm Thị Hà (2005), *Hoạt động sưu tầm hiện vật ở Bảo tàng PK-KQ, thực trạng và giải pháp*, Khoá luận tốt nghiệp, Hà Nội.
9. Nguyễn Thu Hằng (2002), *Bảo tàng PK-KQ với hoạt động tuyên truyền giáo dục truyền thống yêu nước cách mạng*, Luận văn Thạc sĩ Văn hoá học, Hà Nội.
10. Đỗ Đức Hình (2005), *Thực trạng việc phân loại bảo tàng ở nước ta và phương pháp trưng bày theo loại hình*, DSVH, (12).
11. Phạm Thuý Hợp (2006), *Dự án Việt Nam 04/02 hỗ trợ cơ cấu cho công tác bảo quản, phục chế và bảo vệ di sản vật thể bảo tàng Việt Nam*, DSVH, (15).
12. Nguyễn Thị Huệ (2005), *Lược sử sự nghiệp Bảo tồn Bảo tàng Việt Nam từ 1945 đến nay*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Hà Nội.

13. Nguyễn Văn Huy (2004), *Đa dạng hoá các hoạt động của Bảo tàng hiện đại (Từ kinh nghiệm của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam)*, DSVH, (6).
14. *Lịch sử Không quân nhân dân Việt Nam (1955-1977)* (1998), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
15. *Luật Di sản văn hoá và Văn bản hướng dẫn thi hành* (2005), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
16. Lê Thị Minh Lý (2005), *Nghiên cứu điều kiện thực tiễn xây dựng website bảo tàng*, DSVH, (13).
17. Nguyễn Thịnh (2004), *Quản lý Bảo tàng*, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Hà Nội.
18. Lê Thị Kim Thoa (2006), *Tìm hiểu vấn đề thu hút khách tham quan ở Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam*, Khoá luận tốt nghiệp, Hà Nội.
19. Timothy Ambrose và Cupin Paine (2000), *Cơ sở Bảo tàng học*, Viện Bảo tàng Cách Mạng xuất bản, Hà Nội.
20. Trường Đại học văn hoá Hà Nội (1990), *Cơ sở Bảo Tàng học*, Tập 1,2,3, Nxb Hà Nội, Hà Nội.
21. *Từ điển tiếng Việt* (2006), Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[www.dangcongsan.vn](http://www.dangcongsan.vn)

[www.dsvh.gov.vn](http://www.dsvh.gov.vn)

[www.unesco.org.vn](http://www.unesco.org.vn)

[www.vietnamtourism.gov.vn](http://www.vietnamtourism.gov.vn)

[www.vovnews.vn](http://www.vovnews.vn)